

Bản án số: 99/2022/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh

Thẩm phán: Bà Lâm Vương Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Gia Cát, ông Nguyễn Xuân Hà và ông Phạm Văn Tuất.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, Thông báo về việc dời ngày xét xử vụ án hình sự sơ thẩm số: 114/TA-TB ngày 27 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 93/2022/HSST-QĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Phước H**, sinh năm 1982 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn VT, xã CAN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Phước H1, sinh năm 1950 và bà Phan Thị Th, sinh năm 1950; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam từ ngày 05/02/2021 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Minh N**, sinh năm 1990 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố N1, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Chí H2 (chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1954; có vợ là Trịnh Thị Mỹ D (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2018;

tiền án: Bản án số 52/HSPT ngày 11/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt Lê Minh N 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2019); tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 13/12/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 211/2011/HSPT (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2013, đã nộp án phí Hình sự sơ thẩm và Hình sự phúc thẩm theo Quyết định thi hành án số 221/QĐ-THA ngày 17/01/2012 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án thành phố Cam Ranh);

- Ngày 13/3/2012, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số 17/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2013, đã nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo Quyết định thi hành án số 357/QĐ-THA ngày 15/5/2012 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án thành phố Cam Ranh);

- Ngày 26/10/2015, Công an thành phố Cam Ranh xử phạt hành chính với mức phạt là 2.500.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định xử phạt hành chính số 54/QĐXP, (đã nộp phạt theo Biên lai số 12607 ngày 06/11/2015 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Cam Ranh).

- Ngày 02/4/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt vi phạm hành chính 38.250.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, vũ khí thể thao, đồ chơi nguy hiểm;

- Ngày 25/8/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 54/2021/HSST;

- Ngày 20/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Bản án số 62/2021/HSST.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công an theo Quyết định tổng hợp hình phạt số: 04/2021/QĐ-CAB ngày 26/10/2021 và Quyết định thi hành án phạt tù số: 102A/2021/QĐ-CA ngày 26/10/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trần Quốc Tuấn - Văn phòng Luật sư Quốc Tuấn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; xin vắng mặt tại phiên tòa và gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H.

Người làm chứng:

1. Ông Lê Minh C, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Võ Thị B, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn MP, xã XL, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Quảng Văn K, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông Lâm Quang S, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Phan Thanh H4, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, tại tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (nhà ở của Lê Minh N), Tổ công tác của Công an thành phố CR tiến hành làm việc đối với Lê Minh N do liên quan đến vụ “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 05/02/2021 tại thôn HD 7, xã CTN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Khi làm việc, ngoài việc khai báo nội dung liên quan đến vụ việc này, Lê Minh N còn khai nhận việc bản thân có sử dụng ma túy và tự lấy 1,1071gam Methamphetamine mà N mua của một nam thanh niên tên Lượm (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng vào tối ngày 04/02/2021 để sử dụng giao nộp cho Tổ công tác. Đồng thời, N còn khai vào tối ngày 02/02/2021, tại nhà của mình, N còn mua của một nam thanh niên tên H (nhà ở xã CAN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa) 01 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng, đã sử dụng hết.

Khi Tổ công tác Công an thành phố CR đang làm việc với Lê Minh N tại nhà của N thì Nguyễn Phước H điều khiển xe mô-tô hiệu AirBlade biển kiểm soát 79D1-315.42 đến tìm N và Lê Minh N xác định Nguyễn Phước H chính là người tên H đã bán ma túy cho N vào tối ngày 02/02/2021 nên Tổ công tác mời H làm việc.

Khi Tổ công tác làm việc với Nguyễn Phước H thì H thừa nhận vào tối ngày 02/02/2021 H có bán cho Lê Minh N 01 (một) bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng, đồng thời H lấy 04 bịch nylon chứa tổng cộng: 321,2878gam Methamphetamine từ trong balo màu đen, treo trên xe BKS 79D1-315.42 để giao nộp cho Tổ công tác. Nguyễn Phước H khai số ma túy này do H mua của một nam thanh niên tên là Đ (chưa rõ lai lịch) tại khu vực thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 04/02/2021 với giá 60.000.000 đồng, mua mang về thành phố CR để bán lại cho người khác kiếm lời.

Quá trình điều tra còn xác định: Từ năm 2020, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, Nguyễn Phước H đã từng đến khu vực TP (thường gọi là L7), phường VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mua ma túy của một người nam (không rõ tên, địa chỉ) với giá 1.200.000 đồng/góc tư và 2.200.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy đá (Methamphetamine) mang về CR bán lại cho Lê Minh N, Trần Quốc Th và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ với giá từ 1.500.000 đồng đến 1.700.000 đồng/góc tư và 2.500.000đồng/nửa hộp 5 ma túy kiếm lời.

Từ cuối tháng 01/2021, Nguyễn Phước H bắt đầu liên hệ với người nam thanh niên tên Đ (chưa rõ lai lịch, bán ma túy đá tại Bình Dương) để hỏi mua ma túy và tối ngày 03/02/2021, H gọi điện thoại cho Đ qua Zalo (tài khoản tên “Momo og dat”, được đăng ký bằng số điện thoại 0906371310) hỏi mua 60.000.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine), Đ đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Sáng ngày 04/02/2021, tại khu vực cầu vượt LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, H đã mua của Đ 04 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 60.000.000 đồng (đã trả cho Đ số tiền 30.000.000 đồng, số tiền còn lại H chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Agribank số 4703205278153 của mình đến tài khoản ngân hàng Viettinbank số 105870947164 tên NHD do Đ cung cấp) và cất giấu toàn bộ vào balo màu đen, mang về thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa để bán. Trên đường về CR, ngày 05/02/2021, H mang theo số ma túy trên đến nhà của N (tại tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa) để bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Đối với Lê Minh N, khoảng cuối năm 2020 thì bắt đầu sử dụng ma túy và thường mua ma túy đá (Methamphetamine) của một nam thanh niên tên L về để sử dụng. Tối ngày 04/02/2021, N tiếp tục mua của L 01 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 500.000 đồng (tại khu vực phường CNG, thành phố CR) mang về nhà của mình (thuộc tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR) sử dụng một ít, số còn lại N cất giấu và ngày 05/02/2021, khi Cơ quan Công an làm việc thì N đã lấy số ma túy còn lại này giao nộp (BL số 22-23, 126-147, 203-206, 207-222, 352, 354, 355-357). Ngoài ra, N còn khai: Tối ngày 02/02/2021, tại nhà ở của mình, N đã mua của Nguyễn Phước H 01 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng và đã sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 07/GĐ-TP/2021 ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận đối với các mẫu vật gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1071g, là (loại) Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 36,1903g, là (loại) Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 135,4776g, là (loại) Methamphetamine.
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 149,6199g, là (loại) Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSKH-P1 ngày 23 tháng 02 năm 2022 và Công văn số: 397/CV-VKS-P1 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H mức án 20 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Lê Minh N mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung; về vật chứng: Tịch thu số tiền 4.000.000đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART, sử dụng số thuê bao 0339353137, 01 (một) xe Honda hiệu AIRBLADE của bị cáo Nguyễn Phước H để sung công quỹ nhà nước; các vật chứng còn lại đề nghị tịch thu, tiêu hủy; tuyên trả cho bị cáo Lê Minh N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, sử dụng số thuê bao 0888059759 và 0332940400 vì đây là tài sản của bị cáo N, không phải là vật chứng của vụ án.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H của Luật sư Trần Quốc Tuấn thể hiện: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Phước H: Tôi thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát và luận cứ bào chữa của Luật sư Trần Quốc Tuấn, không bổ sung gì thêm.

Bị cáo Lê Minh N: Tôi thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, luật sư Trần Quốc Tuấn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có gửi kèm theo đơn bản Luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước H trong vụ án “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Phước Hoàng đồng ý xét xử vắng mặt luật sư bào chữa cho bị cáo; những người làm chứng: Lê Minh C, Võ Thị B, Quảng Văn K, Lâm Quang S, Phan Thanh H4 đều vắng mặt, nhưng trước đó những người này đã có lời khai ở Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 291 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự quyết định phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử.

Các quyết định, hành vi của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phước H, Lê Minh N đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

- Đối với Nguyễn Phước H: Từ năm 2020, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, Nguyễn Phước H đã đến khu vực TP (thường gọi là L7), phường VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà mua ma túy của một người nam (không rõ tên, địa chỉ) với giá 1.200.000 đồng/góc tư và 2.200.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy đá (Methamphetamine) mang về CR bán lại cho Lê Minh N, Trần Quốc T và một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ với giá từ 1.500.000 đồng đến 1.700.000 đồng/góc tư và 2.500.000đồng/nửa hộp 5 ma túy kiểm lời.

Từ cuối tháng 01/2021, Nguyễn Phước H liên hệ với nam thanh niên tên Đ (chưa rõ lai lịch, bán ma túy đá tại Bình Dương) để hỏi mua ma túy và tối ngày 03/02/2021, H gọi điện thoại cho Đ qua Zalo (tài khoản tên “Momo og dat”, được đăng ký bằng số điện thoại 0906371310) hỏi mua 60.000.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine), Đ đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Sáng ngày 04/02/2021, tại khu vực cầu vượt LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, H đã mua của Đ 04 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 60.000.000 đồng (đã trả cho Đ số tiền 30.000.000 đồng, số tiền còn lại H chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Agribank số 4703205278153 của mình đến tài khoản ngân hàng Viettinbank số 105870947164 tên NHD do Đ cung cấp) và cất giấu toàn bộ vào balo màu đen, mang về thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa để bán. Trên đường về CR, ngày 05/02/2021, H mang số ma túy trên đến nhà của N (tại tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa) để bán thì bị phát hiện, thu giữ.

- Đối với Lê Minh N: Khoảng cuối năm 2020 thì bắt đầu sử dụng ma túy và thường mua ma túy đá (Methamphetamine) của một nam thanh niên tên là L về để sử dụng và tối ngày 04/02/2021, N tiếp tục mua của L 01 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 500.000 đồng (tại khu vực phường CNG, thành phố CR) mang về nhà của mình (thuộc tổ dân phố NL, phường CNG, thành phố CR) sử dụng một ít, số còn lại N cất giấu và ngày 05/02/2021, khi Cơ quan Công an làm việc thì N đã tự lấy số ma túy còn lại này giao nộp (BL số 22-23, 126-147, 203-206, 207-222, 352, 354, 355-357). Ngoài ra, N còn khai: Tối ngày 02/02/2021, tại nhà ở của mình, N đã mua của Nguyễn Phước H 01 bịch ma túy đá (Methamphetamine) với giá 1.000.000 đồng và đã sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 07/GĐ-TP/2021 ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tổng khối lượng ma túy Lê Minh N tàng trữ trái phép là 1,1071gam, là (loại) Methamphetamine (mẫu ký hiệu A);

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Phước H, là 321,2878gam, là (loại) Methamphetamine (mẫu ký hiệu B, C, D).

Như vậy, Cáo trạng số: 30/CT-VKSKH-P1 ngày 23 tháng 2 năm 2022 và Công văn số 397/CV-VKS-P1 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; Lê Minh N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm suy giảm chất lượng cuộc sống con người, là nguy cơ gây ra các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

- Đối với bị cáo Nguyễn Phước H biết việc làm của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì ham lợi nên vẫn thực hiện, nhiều lần bán ma túy cho đối tượng Lê Minh N, Trần Quốc T và một số người khác không rõ nhân thân, lai lịch, đồng thời tiếp tục mua một lượng lớn ma túy (số ma túy bị thu giữ) nhằm để bán kiếm lời, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly khỏi xã hội với thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Đối với bị cáo Lê Minh N biết việc làm của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì để thỏa mãn sở thích bệnh hoạn, bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng; bị cáo có nhân thân rất xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Phước H lần đầu phạm tội nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo; bị cáo Lê Minh N tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc phát hiện tội phạm, do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với các đối tượng tên Đ, có Zalo tài khoản liên lạc tên “Momo og dat”, được đăng ký bằng số điện thoại 0906371310, tài khoản ngân hàng Viettinbank số 105870947164 tên NHD và tên L bán ma túy tại khu vực phường CNG, thành phố CR: Đề nghị các Cơ quan chức năng tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ thì cần xử lý theo quy định chung.

[4] Các nội dung khác:

- Vật chứng: Xét thấy số tiền 4.000.000đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu SVMART, sử dụng số thuê bao 0339353137 và 01 (một) xe Honda hiệu AIRBLADE (của Nguyễn Phước H) là tiền và phương tiện của bị cáo Nguyễn Phước H có được do mua bán trái phép chất ma túy, dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, sử dụng số thuê bao 0888059759 và 0332940400 là tài sản của Lê Minh N, không phải vật chứng của vụ án nên trả cho bị cáo Lê Minh N; các vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

- Án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phước H;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H 20 (Hai mươi) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/02/2021.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Minh N;

- Xử phạt bị cáo Lê Minh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tổng hợp với hình phạt 05 (năm) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo Quyết định tổng hợp hình phạt số: 04/2021/QĐ-CAB ngày 26/10/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; buộc bị cáo Lê Minh N phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05 tháng 02 năm 2021.

3. Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 05/11/2021 giữa phòng Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Khánh Hòa với Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART, sử dụng số thuê bao 0339353137; 01 (một) xe Honda hiệu AIRBLADE có tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 13 tháng 5 năm 2022;

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 02 (*hai*) phong bì niêm phong ký hiệu A, B; 02 (*hai*) hộp giấy niêm phong ký hiệu C, D; 01 (một) bơm kim tiêm, 50 (năm mươi) bịch nylon bên trong không đựng gì; 16 (mười sáu) đoạn ống thủy tinh, 06 (*sáu*) đoạn ống thủy tinh có tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật

chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 13 tháng 5 năm 2022.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên trả cho bị cáo Lê Minh N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, sử dụng số thuê bao 0888059759 và 0332940400 có tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa ngày 13 tháng 5 năm 2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phước H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo Lê Minh N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I –TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- PC 81 - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Trại A2, C10, Bộ Công an;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra 1 TAND Tối cao;
- Viện KSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- CQĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh